|  |  |
| --- | --- |
| UBND QUẬN GÒ VẤP**TRƯỜNG TH LÊ VĂN THỌ** |  **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

***KẾ HOẠCH DẠY HỌC***

**LUYỆN TỪ VÀ CÂU**

**TỪ NGỮ VỀ CÁC DÂN TỘC. LUYỆN TẬP VỀ SO SÁNH**

**I. MỤC TIÊU:**

**1. Sản phẩm mong muốn:**

Biết tên một số dân tộc thiểu số ở nước ta (BT 1).

Điền đúng từ ngữ thích hợp vào chỗ trống (BT 2).

Dựa theo tranh gợi ý,viết ( hoặc nói ) được câu có hình ảnh so sánh (BT 3).

Điền được từ ngữ thích hợp vào câu có hình ảnh so sánh (BT 4).

Rèn kĩ năng dùng từ đặt câu.

**2. Phẩm chất:** Yêu thích từ ngữ Tiếng Việt, yêu thích môn học

**3. Năng lực:** NL tự chủ và tự học, NL giao tiếp và hợp tác, NL giải quyết vấn đề và sáng tạo, NL ngôn ngữ, NL thẩm mĩ

**II.PHƯƠNG TIỆN DẠY HỌC:**

- Giáo viên: Bảng phụ, bản đồ Việt Nam.

- Học sinh: Sách giáo khoa.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Các hoạt động** | **Hoạt động của GV** | **Mong đợi của HS** |
| **1. HĐ khởi động (3 phút)**: | 1. **Khởi động:** Quê hương tươi đẹp.
2. **Giới thiệu bài:** GV chuyển ý giới thiệu bài.
* Ghi tựa : Mở rộng vốn từ: Các dân tộc. Luyện đặt câu có hình ảnh so sánh.
 | - Học sinh hát.- Học sinh nghe giới thiệu, ghi bài. |
| **2. HĐ thực hành (30 phút):****Hoạt động 1:** **Mở rộng vốn từ về các dân tộc.****\*Mục tiêu :** Học sinh biết thêm tên một số dân tộc thiểu số ở nước ta; điền đúng từ ngữ thích hợp (gắn với đời sống của đồng bào dân tộc) vào chỗ trống.**\*HT:**Cá nhân - Cặp đôi – chia sẻ trước lớp**\* PP:** Trực quan, vấn đáp, thực hành, thảo luận, giảng giải.**Hoạt động 2: Luyện tập về phép so sánh.*****Mục tiêu:*** Giúp học sinh viết được câu có hình ảnh so sánh.***Phương pháp:*** quan sát, vấn đáp, thảo luận, động não, thực hành. | * Bài tập 1:
* Giáo viên cho HS trả lời 2 câu hỏi trắc nghiệm để tìm hiểu về dân tộc thiểu số.

+ Dân tộc thiểu số là:1. Số ít các dân tộc.
2. Dân tộc có đông người.
3. Dân tộc có ít người.

+ Các dân tộc thiểu số thường sống ở đâu?1. Các vùng cao, vùng núi.
2. Các vùng đồng bằng.
3. Các vùng ven biển.
* Yêu cầu 1 học sinh đọc yêu cầu BT1.
* Giáo viên yêu cầu HS làm việc nhóm 6 (thời gian: 2 phút) để giới thiệu ảnh đã sưu tầm và kể tên một số dân tộc thiểu số ở nước ta mà em biết.
* Giáo viên nhận xét phần làm việc của học sinh, giới thiệu nơi cư trú của các dân tộc trên các vùng miền của đất nước.
* Giáo dục lời dạy của Bác Hồ về tình đoàn kết của 54 dân tộc.
* Giáo viên chuyển ý giới thiệu bài tập 2.
* Bài tập 2:
* Mời 1 HS đọc yêu cầu BT2.
* GV yêu cầu cả lớp thảo luận nhóm đôi, làm bài vào phiếu BT.
* Gọi học sinh lần lượt sửa bài và nhận xét từng câu.

+ Câu a: Đồng bào miền núi thường trồng lúa trên những thửa ruộng …* GV hỏi học sinh có biết về ruộng bậc thang không?
* GV nhận xét, giải thích và cho học sinh xem tranh bạn vẽ về thửa ruộng bậc thang.

+ Câu b: Những ngày lễ hội, đồng bào các dân tộc Tây Nguyên thường tập trung bên…để múa hát.* GV cho học sinh nhắc lại về nhà rông.
* Giáo viên hỏi học sinh: Ngoài từ nhà rông, nếu con được chọn một từ nào khác để điền vào chỗ trống, con sẽ chọn từ nào? Và vì sao con chọn từ đó?

+ Câu c: Để tránh thú dữ, nhiều dân tộc miền núi thường làm … để ở.* GV cho học sinh nhắc lại về nhà sàn.

+ Câu d: Truyện *Hũ bạc của người cha* là truyện cổ của dân tộc …* GV chốt, chuyển ý hoạt động 2:
* **Bài tập 3:**
* GV yêu cầu 1 học sinh đọc yêu cầu bài tập 3.
* GV hướng dẫn mẫu: Cho học sinh quan sát ngữ liệu ngoài Sách giáo khoa (hình ảnh mây và bông)
* Yêu cầu học sinh tìm cặp sự vật, đặc điểm so sánh giữa 2 sự vật trong hình và đặt câu có hình ảnh so sánh.

- GV giới thiệu bài thơ có hình ảnh so sánh học sinh vừa nêu.* GV nhận xét.
* GV mời đại diện các nhóm quan sát 3 cặp hình còn lại, thảo luận và viết câu trên các thẻ từ.
* Yêu cầu thảo luận nhóm: Quan sát từng cặp sự vật và viết câu có hình ảnh so sánh.
* Giáo viên cho học sinh quan sát, nhận xét bài làm, đặt thêm các câu có hình ảnh so sánh.

 - Giáo viên cho học sinh hát bài “Cháu yêu bà”* Giáo viên nhận xét, giáo dục học sinh biết vận dụng những hình ảnh so sánh vào trong lời nói hàng ngày và diễn đạt ý trong các bài tập làm văn để bài văn hay hơn, sinh động hơn.
* **Bài tập 4:**
* Giáo viên hướng dẫn và yêu cầu học sinh thực hiện vào tiết ôn buổi 2.
* Giáo viên nhận xét, chốt hoạt động 2, chuyển ý giới thiệu hoạt động 3.
 | - 1 em đọc đầu bài tập, lớp đọc thầm.- Trao đổi cặp đôi, chia sẻ trước lớp.- Thống nhất kết quả*+ Là các dân tộc ít người**+... thường sống ở miền núi,...**+ Các dân tộc thiểu số sống ở phía Bắc: Tày, Nùng, Dao,...**+ Các dân tộc thiểu số sống ở miền Trung: Vân Kiều, Khơ-mú,...**+ Các dân tộc thiểu số sống ở miền Nam: Khơ-me, hoa, Xtiêng,...*- Học sinh làm vào vở.- Học sinh đổi chéo vở để kiểm tra kết quả.- Học sinh chia sẻ trước lớp.Dự kiến đáp án:*a/ bậc thang,* *b/nhà rông**c/ nhà sàn,* *d/ Chăm*- 1 em đọc đầu bài tập, lớp đọc thầm- Học sinh quan sát tranh và và thực hiện các yêu cầu:+ Tranh 1: Mặt trăng và quả bóng.+ Mặt trăng tròn như quả bóng.+ Học sinh nối tiếp chia sẻ các sự vật trong các tranh còn lại (...)- 1 em đọc đầu bài tập, lớp đọc thầm.- Học sinh làm bài cá nhân sau đó trao đổi cặp đôi rồi chia sẻ trước lớp.Dự kiến đáp án:*a/ như núi Thái Sơn, như nước trong nguồn chảy ra.**b/ như đổ mỡ**c/ như núi* |
| **3. Củng cố - dặn dò: (4 phút):** **Hoạt động 3: Trò chơi củng cố kiến thức*****Mục tiêu:*** Giúp học sinh củng cố kiến thức.***Phương pháp:*** trò chơi, động não. | Giáo viên giới thiệu trò chơi: Chắp cánh ước mơ.* Giới thiệu luật chơi:

+ Chia lớp thành 2 đội.+ Phổ biến cách chơi: Đại diện học sinh 2 đội sẽ lần lượt lên chọn số để biết câu hỏi và số điểm của đội mình sau đó trả lời câu hỏi bằng thẻ trắc nghiệm A-B-C. (Trả lời đúng các em sẽ giúp bác thợ mộc xây 1 đoạn cầu và giành được số hoa trong câu hỏi. Nếu chỉ 1 thành viên trong đội trả lời sai thì số bông hoa của đội sẽ thuộc về đội còn lại nếu tất cả thành viên đội còn lại trả lời đúng). + Kết thúc trò chơi, đội có nhiều bông hoa hơn là đội thắng.* Giáo viên cho 2 đội tham gia trò chơi.

Giáo dục, nhận xét, thưởng hoa, tuyên dương đội thắng |  |